

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG

Ngày 25-12-2017

CÔNG VĂN ĐẾN số: 5661

Số: 117 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 12 năm 2017

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa**

Thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 (Nghị quyết số 10-NQ/TW) của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (Nghị quyết số 98/NQ-CP); Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (Chương trình hành động số 16-CTr/TU). Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 98/NQ-CP, Chương trình hành động số 16-CTr/TU nhằm phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch nhằm thống nhất chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tổ chức triển khai, cụ thể hóa Nghị quyết số 98/NQ-CP, Chương trình hành động số 16-CTr/TU, đưa các chính sách và chủ trương của Đảng và Nhà nước được ban hành trong thời gian gần đây vào thực tiễn, phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn toàn tỉnh một cách đồng bộ và hiệu quả, góp phần thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân, tập trung vào nhóm nhiệm vụ giải pháp: Tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân và hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động.



- Tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh trong phát triển kinh tế tư nhân.

## **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành tập trung của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ và có hiệu quả giữa các ngành, các cấp, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và tăng cường sự giám sát của nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của toàn tỉnh để thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết số 98/NQ-CP; Chương trình hành động số 16-CTr/TU.

- Quán triệt sâu sắc, đầy đủ nội dung của các Nghị quyết số 10-NQ/TW, Nghị quyết số 98/NQ-CP; Chương trình hành động số 16-CTr/TU tới các cấp, các ngành, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và nhân dân. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cấp, ngành, đơn vị gắn với kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng trong phát triển kinh tế của tỉnh; tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh tạo điều kiện thuận lợi để các chủ thể trong khu vực kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, phát triển sản xuất kinh doanh, đóng góp ngày càng cao vào phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu của tỉnh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Phát triển số lượng doanh nghiệp, phấn đấu đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh có 2.000 doanh nghiệp, tốc độ tăng trưởng về số lượng doanh nghiệp đạt 14,3%; đến năm 2025 có trên 2.500 doanh nghiệp, tốc độ tăng trưởng trên 7%; đến năm 2030 có trên 3.000 doanh nghiệp, tốc độ tăng trưởng trên 4%.

- Phấn đấu tăng tỉ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GRDP trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 đạt khoảng 68%, năm 2025 đạt khoảng 72%, năm 2030 đạt trên 75%.

- Bình quân giai đoạn 2016-2025 năng suất lao động tăng khoảng 5-6%/năm.

## **III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN**

*Nhiệm vụ của các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, đơn vị được phân công chi tiết tại phụ lục kèm theo.*



#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị:

- Căn cứ Kế hoạch này của Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể của địa phương, đơn vị; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện, thời gian hoàn thành; cụ thể hoá thành kế hoạch công tác hàng năm, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện từng nhiệm vụ cụ thể đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo tại Kế hoạch này gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 15 tháng 11**.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các ngành, đơn vị, địa phương việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước ngày 10 tháng 12**.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các đoàn thể phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, đồng thuận thực hiện và giám sát quá trình triển khai kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *X*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Phòng Thương mại và CN VN;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND huyện, thành phố;
- UBNDTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các tổ chức đại diện cho doanh nghiệp trong tỉnh;
- Chánh VP, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, (VănTH).

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH



Phạm Minh Huấn




## PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, công việc cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

(Kèm theo Kế hoạch số 117 /KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	<b>Thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách nhằm tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân và bảo đảm hoạt động của kinh tế tư nhân cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng theo cơ chế thị trường</b>			
1	<p>- Tập trung triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc:</p> <p>+ Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính Phủ ngày 06/02/2017 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2016-2017, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch hành động số 18/KH-UBND ngày 28/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP và Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 27/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.</p> <p>+ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Chương trình hành động số 06/CT-UBND ngày 28/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ.</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	<p>+ Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính Phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế và Nghị quyết số 24/2016/QH14 ngày 08/11/2016 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2016-2020; Chương trình hành động số 11-Ctr/TU ngày 16/02/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 26/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính Phủ và Chương trình hành động số 11-Ctr/TU ngày 16/02/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.</p> <p>+ Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020; Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 tỉnh Tuyên Quang.</p>	 Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Thường xuyên
2	Nghiêm túc thực hiện Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016- 2020. Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến người dân và doanh nghiệp. Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp huyện, nhân rộng bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại. Tiếp tục áp dụng hệ	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001-2008 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh việc quản lý, điều hành văn bản theo môi trường mạng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.			
3	Thường xuyên theo dõi, kiểm tra đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và nội dung liên quan đến doanh nghiệp quy định trong các văn bản pháp quy khác.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
4	Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngay sau khi Luật có hiệu lực thi hành (ngày 01/01/2018) và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp (tư vấn, hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp; hồ sơ cấp phép kinh doanh; các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán).	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Các Sở, ngành liên quan đến cấp phép đăng ký kinh doanh; - Cục Thuế tỉnh	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Từ 01/01/2018
5	Có các biện pháp khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thành lập doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh, các thành phần kinh tế khác thực hiện chuyển đổi, phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
6	Hỗ trợ, khuyến khích phong trào khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp trẻ, đoàn viên thanh niên. Động viên tinh thần kinh doanh, ý chí khởi nghiệp trong cộng đồng doanh nghiệp.	Hội Doanh nhân trẻ tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tỉnh Đoàn thanh niên	Thường xuyên
7	Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; nâng cao hiệu quả thực thi và đẩy mạnh việc tạo lập, khai thác, quản trị tài sản trí tuệ của doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
8	Hằng năm triển khai chính sách thuế mới, chính sách thuế sửa đổi, bổ sung thực hiện; phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước ở các cấp trong việc tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế.	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Tiếp tục thực hiện Đề án xây dựng Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh và kế hoạch khảo sát đánh giá cảm nhận của doanh nghiệp về môi trường đầu tư kinh doanh cấp huyện, thành phố và các sở, ngành.	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Hàng năm
10	Thường xuyên kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thông qua việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tham gia, thẩm định, kiểm tra văn bản; Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành có liên quan đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; Kịp thời xử lý hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý những văn bản có nội dung không còn phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương, cản trở các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp nhằm bảo đảm hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh an toàn, lành mạnh, bình đẳng theo cơ chế thị trường; thường xuyên tham gia góp ý, kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật có sự phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế, gây cản trở, bất lợi cho kinh tế tư nhân.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
11	Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra kinh tế - xã hội có trọng tâm, trọng điểm theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và kế hoạch thanh tra được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, Giám đốc các Sở, ngành phê duyệt. Thực hiện việc tổng hợp kế hoạch thanh tra; thường xuyên kiểm tra để xử lý chồng chéo về nội dung, thời điểm, đối tượng thanh tra, kiểm tra của Thanh tra các sở, ngành để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân, các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật.	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>II</b>	<b>Mở rộng khả năng tham gia thị trường, thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng</b>			
1	Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp định kỳ ít nhất hai lần/năm để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Hằng năm
2	Nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp; kiến nghị xử lý theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật có sự phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế, gây cản trở, bất lợi cho kinh tế tư nhân.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
3	Tạo điều kiện để kinh tế tư nhân tham gia vào quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước tại những doanh nghiệp nhà nước không cần nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc vốn góp chi phối thông qua việc góp vốn, mua cổ phần: + Thực hiện thoái vốn nhà nước tại 03 doanh nghiệp theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ, gồm: Công ty cổ phần Chế biến Lâm sản Tuyên Quang, Công ty cổ phần Dịch vụ môi trường và Quản lý đô thị Tuyên Quang, Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước Tuyên Quang. + Thực hiện bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Khoáng sản Tuyên Quang và Công ty cổ phần Cơ khí Tuyên Quang về Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước. + Thực hiện sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty lâm nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Văn bản số 327/TTg-ĐMDN ngày 01/3/2016.	Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Theo lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hàng hóa, phát triển kinh tế trang trại, phát triển liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ và xây dựng cánh đồng lớn, góp phần tạo việc làm, chuyển đổi cơ cấu lao động, phát triển kinh tế tư nhân đóng vai trò quan trọng trong kinh tế nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
5	Có các giải pháp tích cực thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; thúc đẩy liên kết, liên doanh hình thành các chuỗi giá trị giữa các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
6	Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ để kinh tế tư nhân phát triển phù hợp với cơ chế thị trường, thúc đẩy tính tự chủ, cạnh tranh lành mạnh, tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị, nhất là lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp chế biến, công nghiệp hỗ trợ, du lịch, dịch vụ... Tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về việc đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích, tạo điều kiện để kinh tế tư nhân tham gia rộng rãi vào thị trường mua sắm công, cung cấp dịch vụ công.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên
7	Nâng cấp và tiếp tục duy trì hoạt động hiệu quả của Cổng Thông tin điện tử tỉnh; tăng cường tuyên truyền về các cơ chế, chính sách của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp. Triển khai mục thông tin doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2020.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Thông tin, tuyên truyền, phổ biến về hệ thống tiêu chuẩn, kỹ thuật quốc gia và quy trình đánh giá sự phù hợp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc công bố hợp chuẩn, hợp quy các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ trên Trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ; thực hiện thanh tra chuyên ngành về sở hữu công nghiệp, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
9	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đưa nội dung khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình giảng dạy, thành lập các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo tại các trường đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và xã hội	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Phát triển kết cấu hạ tầng và tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực</b>			
1	Tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống giao thông, phấn đấu đến năm 2020 hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh hoàn chỉnh, đồng bộ đảm bảo kết nối nội vùng và liên vùng trong tỉnh, các tỉnh lân cận và hệ thống giao thông quốc gia, kết nối các khu công nghiệp, dịch vụ, tạo điều kiện đi lại thuận lợi, tăng năng lực lưu thông, thu hút đầu tư vào tỉnh, đáp ứng nhu cầu vận tải. Thực hiện đầu tư hoàn thành xây dựng đường cao tốc nội thành phố Tuyên Quang với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường Hồ Chí Minh đoạn qua địa phận tỉnh; cải tạo, nâng cấp các tuyến quốc lộ, đường tỉnh, đường liên tỉnh, đường huyện hiện có; hoàn thành xây dựng cầu Bình Ca (huyện Yên Sơn), cầu Tình Húc (thành phố Tuyên Quang); xây dựng các bến xe, trạm dừng nghỉ theo quy hoạch. Thu hút nguồn vốn đầu tư hai cảng sông: Cảng An Hòa, cảng thành phố Tuyên Quang và các bến khách vùng lòng hồ thủy điện Tuyên Quang.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	2017-2020



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Tiếp tục rà soát, cập nhật, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 để xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hàng năm và cả giai đoạn 5 năm nhằm đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển giao thông vận tải.	Sở Giao thông Vận tải	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	2017-2020
3	Rà soát, điều chỉnh và công khai các quy hoạch, kế hoạch. Tổ chức lập và thực hiện các quy hoạch về đất đai, khoáng sản, môi trường, nước; huy động nguồn lực xây dựng các công trình hạ tầng tại các khu, cụm công nghiệp để thu hút đầu tư; công khai quy hoạch và quỹ đất sạch, các thông tin có liên quan để hỗ trợ cho doanh nghiệp và nhân dân. Thực hiện đảm bảo quyền sử dụng đất thực sự là tài sản được chuyển nhượng, giao dịch, thế chấp cho các nghĩa vụ dân sự, kinh tế để các tổ chức, cá nhân được thuê đất, giao đất lâu dài, quy mô phù hợp với nhu cầu sản xuất, kinh doanh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	2017-2020
4	Rà soát, tham mưu hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo quyền tiếp cận bình đẳng của doanh nghiệp tư nhân đối với các nguồn lực đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước trên địa bàn.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	2017-2020
5	Đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu, sử dụng tài sản. Đến năm 2020 giảm thời gian thực hiện xuống còn dưới 20 ngày.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân huyện, thành phố	2017-2020
6	Tiếp tục ưu tiên vốn đầu tư cho sản xuất kinh doanh, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các kế hoạch, đề án trọng điểm của tỉnh; tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam triển khai thực hiện Quyết định số 2545/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2016-2020. Thực hiện các dịch vụ ngân hàng hiện đại, nhiều tiện ích, đẩy nhanh tốc độ luân chuyển vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp, tăng cường làm việc trực tiếp với khách hàng vay vốn để tháo gỡ khó khăn trong quan hệ tín dụng giữa ngân hàng với khách hàng; tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật; tiếp tục rà soát, đề xuất đổi mới quy trình cho vay theo hướng đơn giản hóa các thủ tục vay vốn nhưng vẫn đảm bảo an toàn vốn vay và phù hợp với quy định của pháp luật, nâng cao khả năng thẩm định để rút ngắn thời gian giải quyết cho vay. Kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của các doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực ngân hàng.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp	Thường xuyên
8	Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực hội nhập quốc tế, tham gia các đoàn công tác của tỉnh đi làm việc, xúc tiến đầu tư, mở rộng hợp tác tại nước ngoài; tham dự các hội nghị, chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân giới thiệu, quảng bá sản phẩm, thương hiệu tại các sự kiện có yếu tố nước ngoài do tỉnh và Bộ Ngoại giao tổ chức.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
<b>IV</b>	<b>Hỗ trợ doanh nghiệp tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động</b>			
1	Tiếp tục thực hiện tốt Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020 và Chương trình ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
2	Tiếp tục tham mưu tổ chức thực hiện Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích doanh nghiệp, doanh nhân đầu tư nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, xác lập quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Nắm bắt tình hình ứng dụng và đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân tham gia thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
4	Phát triển thị trường khoa học và công nghệ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tư nhân được tiếp cận và tham gia thị trường khoa học và công nghệ trong ngoài nước.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
5	Tiếp nhận thông tin từ Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài về các sự kiện, hoạt động kinh tế (hội nghị, diễn đàn doanh nghiệp, hội chợ, triển lãm quốc tế...) để cung cấp cho Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
6	Tiếp tục thực hiện Kết luận số 51-KL/TU ngày 17/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 15/5/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XV) về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020. Thực hiện tốt việc đào tạo nghề, hướng tới đạt chuẩn nghề theo chuẩn Quốc gia ASEAN; Xây dựng Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật- Công nghệ Tuyên Quang thành trường trọng điểm để đào tạo công nhân kỹ thuật có trình độ cao. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp tăng cường hợp tác, liên kết với cơ sở đào tạo để phát triển đào tạo theo nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng hoạt động của dịch vụ tư vấn việc làm, thực hiện tốt công tác thông tin thị trường lao động.	Sở Lao động - Thương Binh và xã hội	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
7	Tuyên truyền, phổ biến, cập nhật kiến thức kinh doanh, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho doanh nghiệp nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng quản lý, quản trị theo hướng hiện đại, có đạo đức kinh doanh và tinh thần trách nhiệm đối với xã hội.	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>V</b>	<b>Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển kinh tế tư nhân</b>			
1	Tuyên truyền, phổ biến quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ; Chương trình hành động số 16-CTr/TU ngày 31/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành trung ương đảng Khóa XII.	Sở Thông tin và Truyền thông; Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các sở, ngành có liên quan	Thường xuyên
2	Các cấp ủy đảng, các chi, đảng bộ cơ sở thường xuyên nắm bắt tư tưởng của đảng viên trong chi, đảng bộ nhằm phòng, chống có hiệu quả các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong xây dựng và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân.	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp		Thường xuyên
3	Tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ và chất lượng Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và các nội dung liên quan đến phát triển doanh nghiệp tư nhân theo Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017, Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22/7/2016 của Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp	Thường xuyên
4	Tạo điều kiện khuyến khích thành lập tổ chức Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội tại các doanh nghiệp tư nhân trong tỉnh theo Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ quy định việc thành lập tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các Hiệp hội Doanh nghiệp	Thường xuyên



STT	Nội dung công việc	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	<p>Đẩy mạnh các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, xóa bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng; đồng thời khuyến khích doanh nghiệp tư nhân nêu cao tinh thần dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức doanh nhân, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, cạnh tranh lành mạnh, nỗ lực liên kết hợp tác và đổi mới sáng tạo vì mục tiêu chung nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, thương hiệu quốc gia, làm giàu cho Tổ quốc.</p>	<p>Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh</p>	<p>Các Sở, ngành liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>